

Số 167 - HD/HNDTW

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Việc thực hiện sắp xếp tổ chức Hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021.

Căn cứ Hướng dẫn số 28 - HD/BTCTW ngày 28/02/2020 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức Hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã tinh gọn, hoạt động hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ Hội, phù hợp với thực tiễn của từng địa phương, đúng với tinh thần các Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gắn với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, Quy định 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII).

Sắp xếp tổ chức Hội phải đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ theo quy định Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và quy định của pháp luật; dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy đảng và Hội cấp trên. Thực hiện việc sắp xếp đồng thời giải quyết chế độ, chính sách hợp lý cho cán bộ, công chức, người

lao động có liên quan và có lộ trình bố trí, sắp xếp để bảo đảm đúng số lượng theo quy định.

II. NỘI DUNG

1. Về quy trình thực hiện sắp xếp Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã

1.1. Thành lập Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã.

- Việc thành lập Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã mới phải thực hiện đồng bộ với việc sắp xếp của đơn vị hành chính cùng cấp.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp hiệp y thống nhất với cấp ủy đảng ở cấp thành lập tổ chức Hội Nông dân mới (trên cơ sở sáp nhập của các đơn vị hành chính cùng cấp) để quyết định thành lập, quyết định cơ cấu ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch và trực tiếp chỉ định ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch; chỉ đạo xây dựng, rà soát, bổ sung nhiệm vụ mới cho phù hợp.

- Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành tổ chức Hội mới thành lập: Để công bố quyết định thành lập, quyết định chỉ định ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch; đánh giá kết quả từ đầu nhiệm kỳ Đại hội của tổ chức Hội trước khi sắp xếp, sáp nhập; thảo luận, điều chỉnh, bổ sung phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và thông qua nghị quyết, chương trình hành động của tổ chức Hội mới thành lập (trên cơ sở kế thừa các tổ chức Hội sáp nhập lại).

1.2. Đối với Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã

Thực hiện theo Đề án Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân các cấp; Hướng dẫn quy trình lập Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2018-2023 và Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể về thi hành Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam phần Ủy ban Kiểm tra của Hội (Mục 13.4- Việc bổ sung và cho rút tên ủy viên, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra hội nông dân các cấp).

1.3. Về nhiệm kỳ và số thứ tự (số lần) của nhiệm kỳ hoạt động đối với những đơn vị mới thành lập

- Nhiệm kỳ đầu tiên của Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã mới thành lập được xác định là nhiệm kỳ (2018 - 2023).

- Về số thứ tự của nhiệm kỳ Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã sau khi thành lập như sau:

+ Trường hợp sáp nhập 02 tổ chức Hội trở lên cùng cấp, có số thứ tự (số lần) của nhiệm kỳ bằng nhau thì số thứ tự của nhiệm kỳ tổ chức Hội mới sáp nhập được giữ nguyên như nhiệm kỳ của các tổ chức Hội trước khi sáp nhập.

+ Trường hợp sáp nhập 02 tổ chức Hội trở lên cùng cấp, có số thứ tự (số lần) của nhiệm kỳ khác nhau thì số thứ tự của nhiệm kỳ tổ chức Hội mới được sáp nhập được tính là lần thứ nhất.

+ Trường hợp sáp nhập tổ chức Hội cấp thấp hơn trở thành một bộ phận của tổ chức Hội cấp trên thì số thứ tự (số lần) được tính theo nhiệm kỳ của tổ chức Hội cấp trên.

1.4. Về số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch; số lượng ủy viên Ủy ban kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã.

Căn cứ Hướng dẫn số 28 - HD/BTCTW ngày 28/02/2020 của Ban Tổ chức Trung ương; Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện xác định số lượng viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra như sau:

1.4.1- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã

- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ mới ở đơn vị hành chính sau sắp xếp tối đa không vượt quá tổng số hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sắp xếp đơn vị hành chính trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

- Số lượng Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ mới ở đơn vị hành chính sau sắp xếp tối đa không vượt quá tổng số hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sắp xếp đơn vị hành chính trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác. Cụ thể như sau:

+ Trường hợp nhân sự Chủ tịch của tổ chức Hội mới là nhân sự trong số Chủ tịch, Phó Chủ tịch của một trong các tổ chức Hội trước khi sắp xếp đơn vị hành chính thì tổng số Phó Chủ tịch của tổ chức Hội mới tối đa bằng tổng số chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi hợp nhất, sáp nhập trừ đi số lượng 01 đồng chí Chủ tịch và các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

+ Trường hợp nhân sự Chủ tịch của tổ chức Hội mới được chỉ định từ nơi khác không phải nhân sự là Chủ tịch, Phó Chủ tịch của các đơn vị sắp xếp đơn vị hành chính thì số lượng Phó Chủ tịch tối đa bằng tổng số Chủ tịch và Phó Chủ tịch

Hội hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sắp xếp đơn vị hành chính *trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.*

- Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh chủ động phối hợp với cấp ủy cấp huyện lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng lộ trình, thực hiện bố trí, sắp xếp giảm số lượng các chức danh trên để đảm bảo tới Đại hội nhiệm kỳ 2023 - 2028 thực hiện đúng theo quy định chung và của Hội Nông dân Việt Nam.

1.4.2- Về số lượng ủy viên Ủy ban kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

Thực hiện theo Đề án Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2018 - 2023.

1.5. Về lựa chọn nhân sự

Nhân sự giới thiệu các chức danh phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo Quy định tại Hướng dẫn số 212-HD/HNDTW ngày 27/3/2017 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về công tác nhân sự Đại hội Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện và xã nhiệm kỳ 2018 - 2023.

1.6. Quy trình, thủ tục thành lập, sáp nhập tổ chức Hội

Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện căn cứ các quy định nêu tại mục 7.3, mục 8.1, mục 8.2, mục 8.4, mục 8.5 về thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể tổ chức Hội và chuyển giao, tiếp nhận tổ chức Hội tại Hướng dẫn số 93 - HD/HNDTW ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Ban Thường vụ Trung ương Hội hướng dẫn một số vấn đề cụ thể về thi hành Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam để thực hiện.

2. Về sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, công chức, chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Thực hiện theo Hướng dẫn số 28-HD/BTCTW ngày 28/02/2020 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện tham gia phối hợp với Ban Tổ chức cấp ủy cùng cấp đề sắp xếp, bố trí và giải quyết chế độ chính sách cán bộ cho phù hợp, đảm bảo theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh

- Căn cứ hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Hội, văn bản của cấp ủy cùng cấp và các văn bản khác liên quan đến việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và các quy định về công tác cán bộ của địa phương để

hướng dẫn việc xây dựng đề án thành lập và hoạt động tổ chức Hội của đơn vị hành chính mới; đồng thời, hướng dẫn thực hiện quy trình đánh giá, lựa chọn nhân sự ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch; ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã.

- Đề nghị Ban Thường vụ tỉnh, thành ủy xem xét, bố trí công việc, giải quyết chế độ chính sách đối với những đồng chí thuộc diện quản lý của cấp ủy tỉnh, thành phố (nếu có).

- Phối hợp với cấp ủy cấp huyện, xem xét bố trí công việc phù hợp, giải quyết chế độ, chính sách đối với những đồng chí trong diện dôi dư do việc sắp xếp, sáp nhập và những đồng chí có nguyện vọng nghỉ chế độ trước tuổi theo quy định của Đảng, Nhà nước và các quy định hiện hành.

- Hướng dẫn Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã thuộc đối tượng sáp nhập tiến hành thống kê, kiểm tra sổ sách, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các công việc khác; tiến hành bàn giao về hồ sơ, sổ sách chuyên môn, tài chính, cơ sở vật chất... của từng đơn vị cấp huyện, cấp xã, để chuẩn bị thủ tục thành lập Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã mới sau khi sáp nhập.

- Báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Trung ương Hội. Trong quá trình tổ chức thực hiện có vấn đề vướng mắc phát sinh, phản ánh về Ban Thường vụ Trung ương Hội để giải quyết kịp thời.

2. Trung ương Hội

Giao Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Trung ương Hội theo dõi, tổng hợp kết quả việc kiện toàn Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã ở địa phương sáp nhập đơn vị hành chính, tham mưu giải quyết kịp thời vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để b/c);
- Các ban Đảng TW và VPTW Đảng;
- Ban Thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy;
- Các đ/c Ủy viên BCH TW Hội;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Hội Nông dân các tỉnh, thành phố;
- Lưu VP, TC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
BAN
CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
Thảo Xuân Sùng

